

Số: 4256/KH-UBND

Điện Biên, ngày 20 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm Trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ tình hình thực tiễn và nhiệm vụ công tác phòng, chống mại dâm tại địa phương; Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, hành chính, hình sự và các biện pháp khác trong phòng, chống tệ nạn mại dâm nhằm bảo vệ thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc; góp phần tăng cường trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ sức khoẻ nhân dân, thúc đẩy tiến bộ xã hội.

- Lấy phòng ngừa là trọng tâm trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm; kết hợp phòng, chống tệ nạn mại dâm với phòng, chống tệ nạn ma tuý và phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.

- Phát huy tính chủ động, trách nhiệm của chính quyền, các tổ chức, đoàn thể ở cơ sở trong công tác phòng, chống mại dâm.

- Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm hiệu quả trong công tác phòng, chống mại dâm của giai đoạn trước.

2. Mục tiêu: Tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn mại dâm; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và cộng đồng trong công tác phòng, chống mại dâm. Phát hiện và ngăn chặn các điểm phức tạp hoạt động mại dâm tại địa bàn và các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm. Giảm thiểu tác hại của hoạt động mại dâm, tăng cường khả năng tiếp cận, đảm bảo quyền bình đẳng trong việc tiếp cận các dịch vụ xã hội của người bán dâm, tạo cơ hội giúp người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

II. CÁC CHỈ TIÊU ĐẾN NĂM 2025

1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng,

chống mại dâm. Phân đầu 100% các xã, phường, thị trấn tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức và phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống mại dâm tới người dân, người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

2. 100% các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm; lồng ghép và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội.

3. 100% tổ giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời; 100% các vụ việc, hành vi vi phạm pháp luật (hình sự, hành chính) liên quan đến mại dâm được phát hiện phải xử lý nghiêm minh theo quy định.

4. 100% các địa bàn hiện có tệ nạn mại dâm được triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

5. 100% cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm từ cấp tỉnh đến cấp xã được tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

III. NHIỆM VỤ

1. Phát huy vai trò lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, huy động mọi nguồn lực và sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, mỗi người dân tham gia các hoạt động phòng, chống mại dâm, hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

2. Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong các cơ quan, đơn vị, trường học, cộng đồng dân cư.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống mại dâm; quản lý địa bàn, quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm, không để phát sinh các tụ điểm mại dâm; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các tội phạm liên quan đến mại dâm.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội như Chương trình giảm nghèo; Chương trình an sinh xã hội; Chương trình dạy nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn; Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình phòng, chống ma túy; chương trình phòng, chống HIV/AIDS; Chương trình phòng, chống mua bán người.

5. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

6. Duy trì và phát triển công tác xây dựng xã phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma tuý và mại dâm; kết hợp với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, sự quản lý của chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống mại dâm

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng trong công tác phòng, chống mại dâm, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng; chú trọng hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với công tác phòng, chống mại dâm thuộc thẩm quyền quản lý.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống mại dâm.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về phòng, chống mại dâm vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chủ động lập kế hoạch, bố trí kinh phí và phối hợp tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống mại dâm phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng ngành; đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phối hợp liên ngành để tăng hiệu quả phòng, chống mại dâm.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành, duy trì cơ chế trao đổi thông tin, báo cáo, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết giữa các cơ quan, ban ngành ở cấp tỉnh và cấp huyện về công tác phòng, chống mại dâm.

- Duy trì chế độ kiểm tra, đánh giá, sơ kết tổng kết ở các cấp nhằm rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hành, phương pháp và các giải pháp có hiệu quả cao.

2. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm

- Xây dựng và thực hiện các chiến lược truyền thông về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm; giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm.

- Tăng cường tuyên truyền phòng ngừa mại dâm đến toàn xã hội, chú trọng ở các khu vực có nhiều người di cư để hạn chế phát sinh mới số người tham gia mại dâm.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiêu phẩm, ký sự, bài viết và tăng thời lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh. Tăng cường truyền thông phòng ngừa mại dâm thông qua các hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng. Cung cấp thông tin, những kiến thức cơ bản về phòng, chống mại dâm, tác hại của tệ nạn mại dâm; biện pháp, hành vi tình dục an toàn, lối sống lành mạnh.

- Đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động để thu hút giới trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, có tính tương tác cao.

- Lồng ghép, thiết kế, phát triển các tài liệu, công cụ truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm phù hợp với từng nhóm đối tượng, tập trung vào các đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động trong các cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh, triệt phá, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, tội phạm liên quan đến mại dâm

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, quản lý địa bàn. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn tội phạm liên quan đến mại dâm, không để phát sinh, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Theo dõi, phân loại, lập hồ sơ quản lý các đối tượng hoạt động mại dâm theo địa bàn (nếu có).

- Thường xuyên rà soát, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh các hoạt động quảng cáo, dụ dỗ, môi giới mại dâm trên không gian mạng, đặc biệt là mạng xã hội.

- Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm.

- Kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm (Đội kiểm tra 178) đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động.

- Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự, tổ chức điều tra các vụ án, triệt phá các tổ chức tội phạm liên quan đến mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống mại dâm từ cơ sở.

- Xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án về mại dâm, đặc biệt các vụ án liên quan đến hoạt động môi giới, chứa chấp mại dâm để giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội và các phong trào của địa phương

- Rà soát, đánh giá nhu cầu của người bán dâm, nhóm phụ nữ có nguy cơ cao bị lợi dụng hoạt động mại dâm, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, tạo điều kiện để nhóm đối tượng này được ưu tiên tiếp cận các chính sách hỗ trợ học nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững.

- Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm việc làm trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp.

- Lồng ghép các hoạt động phòng ngừa mại dâm với các chương trình kinh tế - xã hội như Chương trình giảm nghèo; Chương trình an sinh xã hội;

Chương trình dạy nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn; Chương trình xây dựng nông thôn mới; Chương trình phòng, chống ma túy; Chương trình phòng, chống HIV/AIDS; Chương trình phòng, chống mua bán người.

- Lòng ghép phòng, chống mại dâm với các phong trào “Toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện tố giác tội phạm, cảm hóa giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư”; “Xây dựng xã, phường, cơ quan, đơn vị, trường học không có tội phạm và người nghiện ma túy, mại dâm”. Đưa nội dung phòng, chống mại dâm vào quy ước, hương ước, lấy đó làm tiêu chí để bình xét công nhận “Gia đình văn hóa”, “Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa”.

5. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS; phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

- Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ giảm hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm có sự tham gia của các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân và một số nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực.

- Hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ các cấp trực tiếp tham gia công tác phòng, chống mại dâm về hỗ trợ giảm hại, hỗ trợ dịch vụ, giúp đỡ người bán dâm hoà nhập cộng đồng.

6. Nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp để làm tốt vai trò tham mưu, đề xuất, tổ chức triển khai nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho kiểm sát viên, thẩm phán, hội thẩm nhân dân trong công tác giải quyết các vụ án liên quan đến mại dâm. Thực hiện hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên truyền thông ở cơ sở để thực hiện tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng ngừa mại dâm, vận động, tư vấn, hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về thanh tra, kiểm tra cho thành viên của Đội kiểm tra liên ngành 178 các cấp trong việc tổ chức kiểm tra hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

7. Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn mại dâm; phòng ngừa và giảm thiểu tác hại của tệ nạn mại dâm đối với đời sống xã hội

- Tiếp tục duy trì và xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2008/NQLT-BLĐT BXH-BCA-BVHTTDL-UBTUMTTQVN ngày 28/8/2008 của liên Bộ: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Tổ chức phân loại, đánh giá, chấm điểm, công nhận địa bàn lành mạnh không có tệ nạn ma túy và mại dâm; tổng kết, rút kinh nghiệm, nhân rộng số xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm.

- Huy động sự tham gia tích cực và chủ động của cộng đồng trong việc lập kế hoạch và triển khai các hoạt động với mục tiêu xây dựng cộng đồng lành mạnh, không có tệ nạn mại dâm.

- Phát huy vai trò của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội trong công tác thông tin, tuyên truyền gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” với các hình thức phù hợp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Kinh phí triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách của các cấp, các ngành, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép nguồn lực các chương trình mục tiêu, chương trình dự án, đề án khác có liên quan; huy động từ nguồn tài trợ, hỗ trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND cấp huyện xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hằng năm, theo dõi và giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Lồng ghép thực hiện phòng, chống mại dâm với các Chương trình như: Chương trình giảm nghèo; Chương trình dạy nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn; Chương trình xây dựng nông thôn mới; Chương trình phòng, chống ma túy; Chương trình phòng, chống HIV/AIDS; Chương trình phòng, chống mua bán người. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trong công tác giáo dục, dạy nghề, tái hoà nhập cộng đồng cho người bán dâm.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Y tế, các cơ quan liên quan xây dựng nội dung thông tin nguồn để cung cấp trên hệ thống thông tin nguồn, thông tin tuyên truyền ở cơ sở.

- Tổ chức tập huấn, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Phối hợp với Công an tỉnh tổ chức điều tra, khảo sát số người hoạt động mại dâm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn tỉnh để có kế hoạch phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn mại dâm phát sinh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan kiện toàn Đội kiểm

tra liên ngành 178 tỉnh. Xây dựng kế hoạch kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ; thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ, các điểm, khu vực dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung hoạt động của Kế hoạch. Tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình của các Sở, ngành, các huyện, thị xã, thành phố, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Công an tỉnh

- Chủ trì, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý an ninh trật tự đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Tăng cường công tác quản lý địa bàn, quản lý cư trú, tăng cường tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn; khảo sát số người hoạt động mại dâm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn tỉnh; quản lý, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh dịch vụ thực hiện các quy định về đảm bảo an ninh trật tự.

- Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp thực hiện tốt công tác phối hợp liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; tăng cường đấu tranh, triệt phá ổ nhóm, đường dây, tổ chức tội phạm liên quan đến mại dâm, đặc biệt chú trọng đến các loại tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm, mại dâm trẻ em.

- Định kỳ báo cáo thống kê tình hình kết quả xử phạt vi phạm hành chính, số người vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; cung cấp danh sách, địa chỉ người bán dâm, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để có kế hoạch tiếp cận, hỗ trợ, cung cấp các dịch vụ tư vấn, giúp đỡ cho người bán dâm hoàn lương tái hoà nhập cộng đồng, phòng ngừa tái phạm.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chủ trì, triển khai các hoạt động phòng, chống mại dâm, chỉ đạo lực lượng biên phòng quản lý chặt chẽ địa bàn, quản lý các loại hình kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi liên quan đến mại dâm, mua bán người vì mục đích mại dâm tại khu vực biên giới, cửa khẩu;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia phòng, chống mại dâm và phòng, chống mua bán người vì mục đích mại dâm ở khu vực biên giới.

4. Sở Y tế

- Tăng cường công tác phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội triển khai các biện pháp can thiệp giảm hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động làm việc tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; quản lý chặt chẽ số người được cấp chứng chỉ hành nghề massage, bấm huyệt trị liệu. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra điều kiện về y tế đối với các cơ sở

kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

5. Sở Tài chính: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương và nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu, tham mưu trình UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo Luật ngân sách Nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tăng cường chỉ đạo các địa phương quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, du lịch nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy, lợi dụng du lịch để tổ chức hoạt động mại dâm.

- Lồng ghép tuyên truyền về phòng, chống mại dâm trong các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao. Tuyên truyền lưu động, xây dựng các cụm pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, các hoạt động truyền thông khác phù hợp với điều kiện thực tiễn tại cơ sở. Đẩy mạnh công tác truyền truyền trên công, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, trên các ấn phẩm của ngành.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở thường xuyên thực hiện hoạt động thông tin, truyền thông về phòng, chống mại dâm. Kiểm soát thông tin trên các trang mạng xã hội, ngăn chặn, phòng ngừa việc lợi dụng mạng xã hội để thực hiện môi giới mại dâm.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch thông tin, truyền thông về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chỉ đạo các cơ sở giáo dục đào tạo của tỉnh tổ chức truyền truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm, lồng ghép trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ cho học sinh, sinh viên; tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống đối với học sinh, sinh viên về phòng, chống mại dâm.

9. Sở Tư pháp: Hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan trong việc nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm.

10. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên đưa nội dung tuyên truyền phòng, chống mại dâm vào các chương trình thông tin, truyền thông; nâng cao chất lượng nội dung và tăng thời lượng phát sóng, đưa tin các chương trình về phòng, chống mại dâm.

11. Các sở, ngành khác là thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh: Có trách nhiệm chủ động xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống mại dâm theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo đặc thù của

ngành, đơn vị mình; chủ động bố trí kinh phí cho công tác này.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020 và tình hình thực tế của địa phương, chủ động xây dựng kế hoạch giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch hằng năm về phòng, chống mại dâm. Bố trí kinh phí hằng năm từ nguồn ngân sách địa phương và huy động các nguồn đóng góp hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm. Lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm vào các chương trình an sinh xã hội tại địa phương như: Chương trình giảm nghèo, dạy nghề, tạo việc làm; Chương trình phòng, chống ma túy; Chương trình HIV/AIDS và Chương trình phòng, chống mua bán người. Quản lý địa bàn, thường xuyên tổ chức kiểm tra hoạt động các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện dễ lợi dụng hoạt động mại dâm, hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn:

+ Kiện toàn Đội Kiểm tra liên ngành cấp xã theo quy định. Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, khu vực nghi hoạt động mại dâm để có giải pháp triệt xóa, không để phát triển thành điểm, tụ điểm phức tạp, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa bàn.

+ Xây dựng kế hoạch giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch hằng năm về phòng, chống mại dâm. Đưa nội dung tuyên truyền phòng, chống mại dâm vào sinh hoạt tổ dân phố, khu dân cư, thôn bản và các Câu lạc bộ của các Hội, đoàn thể ở địa phương. Duy trì và xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm.

+ Quản lý, duy trì trong sạch địa bàn không để phát sinh tệ nạn mại dâm. Thống kê, báo cáo số người vi phạm tệ nạn mại dâm bị xử phạt hành chính trên địa bàn xã, phường, thị trấn.

+ Chú trọng công tác hỗ trợ dạy nghề và giải quyết việc làm cho người bán dâm tại địa phương, giúp họ có thu nhập, ổn định cuộc sống, chuyển đổi nghề nghiệp, không tái hoạt động mại dâm.

13. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm sát, thẩm phán trong việc thực thi pháp luật về điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về truy tố, xét xử tội phạm liên quan đến mại dâm.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Điện Biên, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên, các hội viên, đoàn viên trong hệ thống tổ chức tham gia vận động, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống tệ nạn mại dâm. Đổi mới công tác tuyên truyền, hỗ trợ, giúp đỡ người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2025. Căn cứ nội dung kế hoạch, Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức Đoàn thể tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và yêu cầu các Sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động -TBXH;
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- L/d UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ĐB;
- Các Tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành viên BCD tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vừ A Bằng